TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2023/HS - ST
Ngày 28 tháng 6 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Huynh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đàm Thị Hồng Nhung;

2. Bà Đặng Thị Ngọc Bích.

- Thư ký phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm: Ông Đoàn Mạnh Đức – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Tại điểm cầu thành phần: Ông Phạm Thế Vinh – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

- *Tại điểm cầu trung tâm:* Ông Trần Trung Tín – Kiểm sát viên.

- *Tại điểm cầu thành phần*: Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 81/2023/HSST ngày 15 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 591/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Lưu Việt Đ; Giới tính: Nam; sinh ngày 07/4/1987 tại tỉnh Vĩnh Long; Nơi đăng ký thường trú: 7C đường C, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Phòng XXX, chung cư Ngọc Phương Nam, số 125/2X Âu Dương Lân, Phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; con ông Lưu Quốc V (sinh năm 1965) và bà Lê Thanh H (sinh năm 1965); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ: Thái Thị Hoàng N (sinh năm 1987); Con: Lưu Ngọc Quỳnh (sinh năm 2016);

Tiền án: 01

- Ngày 08/9/2022, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (theo bản án số 111/2022/HS-ST). Ngày 09/01/2023, chấp hành xong hình phạt tù, chưa xóa án tích);

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 03/3/2023 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Bà Phạm Minh T, sinh năm 1990

Địa chỉ: 1011/XX DTXXX Tân Long, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

2. Ông Võ Văn Sỹ L, sinh năm 1999

Địa chỉ: 77/X Trần Văn Đang, Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Phương Văn H, sinh năm 2006

Địa chỉ: 1B Nguyễn Thị Tần, Phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1990

Địa chỉ: Căn hộ 8.0A, chung cư Ngọc Phương Nam, số 12C/20 Âu Dương Lân, Phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Lưu Việt Đ nảy sinh ý định đến tòa nhà Vincom, số 7C Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1 tìm người có tài sản sơ hở để chiếm đoạt. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 26/2/2023, Đức đi bộ đến khu vực cột M6 thuộc tầng hầm B4 của tòa nhà Vincom thì phát hiện xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade, màu đen, biển số 61D2-158.66 của chị Phạm Thị Minh T không khóa cốp nên mở cốp kiểm tra thì thấy 01 ba lô màu đen bên trong chứa

01 máy tính xách tay hiệu Lenovo Thinkpad E14-Gen4, Đức dùng tay phải lấy ba lô đeo lên người bỏ đi. Khi đi đến khu vực giữa cột E5 và G5 cùng tầng hầm B4, Đức tiếp tục phát hiện xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade, biển số 60H5-266.10 của anh Võ Văn Sỹ L có khóa xe đang ở vị trí mở cốp nên đi đến dùng tay phải bấm nút mở cốp (khóa smartkey), sau đó Đức dùng tay trái mở cốp xe bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Samsung A71 màu xanh, ốp lưng màu đen để trong bao nylon nên dùng tay trái lấy điện thoại, bỏ vào túi quần sau bên trái Đ đang mặc rồi bỏ đi. Khoảng 14 giờ cùng ngay, Đức mang máy tính xách tay và điện thoại chiếm đoạt được đến cửa hàng cầm đồ Bảo Khang A 2, số 1B Nguyễn Thị Tần, Phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh cầm cho anh Phương Văn Hậu với tổng giá trị 7.000.000 đồng (trong đó máy tính xách tay cầm với giá 4.500.00 đồng, điện thoại cầm với giá 2.500.000 đồng). Sau khi phát hiện bị mất tài sản, chị T và anh L đến Công an phường Bến Nghé, Quận 1 trình báo sự việc.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐĐGTS ngày 03/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1 kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo Thinkpad E14-Gen4, i5-1235U, RAM 16GB, 512SSD, Product ID: 00330-80000-00000-AA153 trị giá 18.348.000 đồng; 01 ba lô bằng vải màu đen, trị giá 200.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A71, Ram 8GB, bộ nhớ 128GB, màu xanh, số imei 1: 353409113851287, số imei 2: 353408113851287 trị giá 4.100.000 đồng, 01 ốp lưng màu đen trị giá 30.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 22.678.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Lưu Việt Đ khai nH toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, lời khai của Đ phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập được.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) máy tính xách tay hiệu Lenovo Thinkpad E14-Gen4, i5-1235U, RAM 16GB, 512SSD, Product ID: 00330-80000-00000-AA153, đã trả lại cho bị hại là chị Phạm Thị Minh Tâm.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A71, Ram 8GB, bộ nhớ 128GB, màu xanh, số imei: 353409113851287, số imei 2: 353408113851287, đã trả lại cho bị hại là anh Võ Văn Sỹ L.

- 01 (một) ốp lưng màu đen (chưa thu hồi được).

- 02 (hai) đĩa DVD ghi nhận hình ảnh hành vi phạm tội của Đ (lưu kèm theo hồ sơ vụ án).

Tạm giữ của Lưu Việt Đ:

- 01 (một) áo khoác màu xám; 01 (một) quần chất liệu Jean, ống dài, màu xanh; 01 (một) nón lưỡi trai màu đen và 01 (một) đôi dép màu đen.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro, màu xanh, số imei: 353245106645611, qua xác minh đây là điện thoại của chị Nguyễn Ngọc Linh (sinh năm 1990; nơi đăng ký thường trú: 1B/195A Phạm Hùng, Phường 9, Quận 8, bạn gái của Đ) cho Đ mượn sử dụng.

Các vật chứng trên hiện đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 tạm giữ.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nH lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số 94/CT-VKS-Q1 ngày 12 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lưu Việt Đức về tội "trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Tại phiên toà:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo Lưu Việt Đ từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản";

+ Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật;

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nH lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

- Bị cáo Lưu Việt Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thống nhất với nội dung cáo trạng, bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xin giảm nhẹ hình phạt.

NH ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nH định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Việt Đ thừa nH toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Lời khai nH tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác bao gồm cả các tài liệu mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 26/02/2023, tại tầng hầm B4 của tòa nhà Vincom, số AA Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1; Lưu Việt Đ có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 ba lô màu đen bên trong chứa 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo Thinkpad E14-Gen4 với tổng giá trị là 18.548.000 đồng của bị hại Phạm Thị Minh T và 01 điện thoại di động hiệu Samsung A17 màu xanh, ốp lưng màu đen trị giá 4.130.000 đồng của anh Võ Văn Sỹ L. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Tổng trị giá tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 22.678.000 đồng. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[4] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân nên vẫn cố tình thực hiện. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc trước pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện 02 lần hành vi trộm cắp tài sản. Trước lần phạm tội này, bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần và tái phạm là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Đối với Phương Văn H có hành vi mua máy tính xách tay hiệu Lenovo Thinkpad E14-Gen4 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung A17 của Lưu Việt Đ, quá trình điều tra đã xác định Hậu không biết máy tính xách tay và điện thoại di động là tài sản do Đức phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không

xử lý Hậu về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" là có cơ sở.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được trả lại cho người bị hại. Các bị hại đều không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tiếp tục lưu hồ sơ 02 đĩa DVD chứa dữ liệu hành vi phạm tội của Đ;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo khoác màu xám; 01 (một) quần chất liệu Jean, ống dài, màu xanh; 01 (một) nón lưỡi trai màu đen và 01 (một) đôi dép màu đen do không còn giá trị sử dụng (Phiếu nhập kho vật chứng 87/2023/PNK-THAHS ngày 20/4/2023).

Trả lại cho bà Nguyễn Ngọc Linh: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro, màu xanh, số imei: 353245106645611 do không liên quan đến hành vi phạm tội (Phiếu nhập kho vật chứng 87/2023/PNK-THAHS ngày 20/4/2023).

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lưu Việt Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Lưu Việt Đức 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2023.

Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tiếp tục lưu hồ sơ 02 đĩa DVD chứa dữ liệu hành vi phạm tội của Đ

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo khoác màu xám; 01 (một) quần chất liệu Jean, ống dài, màu xanh; 01 (một) nón lưỡi trai màu đen và 01 (một) đôi dép màu đen thu giữ của Lưu Việt Đ.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 87/2023/PNK-THAHS ngày 20/4/2023).

Trả lại cho bà Nguyễn Ngọc L: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11

Pro, màu xanh, số imei: 353245106645611

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 87/2023/PNK-THAHS ngày 20/4/2023).

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng**.**

- Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Bị cáo Lưu Việt Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nH:
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- CCTHADS Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Huynh